PROTOCOL TO IMPLEMENT THE SEVENTH PACKAGE OF COMMITMENTS ON AIR TRANSPORT SERVICES UNDER THE ASEAN FRAMEWORK AGREEMENT ON SERVICES

The Governments of Brunei Darussalam, the Kingdom of Cambodia, the Republic of Indonesia, Lao People's Democratic Republic (Lao PDR), Malaysia, the Republic of the Union of Myanmar, the Republic of the Philippines, the Republic of Singapore, the Kingdom of Thailand and the Socialist Republic of Viet Nam, Member States of the Association of South East Asian Nations (hereinafter collectively referred to as "ASEAN" or "Member States" or singularly "Member State");

NOTING the ASEAN Framework Agreement on Services signed on 15 December 1995 in Bangkok, Thailand, which seeks to enhance cooperation in services amongst Member States, eliminate substantially restrictions to trade in services amongst Member States and liberalise trade in services by expanding the depth and scope of liberalisation beyond those undertaken by Member States under the General Agreement on Trade in Services (hereinafter referred to as "GATS") of the World Trade Organisation (hereinafter referred to as "WTO");

HAVING carried out five rounds of negotiations and concluded six sets of schedule of specific commitments embodied in the Protocol to Implement the Initial Package of Commitments under the ASEAN Framework Agreement on Services signed on 15 December 1997 in Kuala Lumpur, Malaysia; the Protocol to Implement the Second Package of Commitments under the ASEAN Framework Agreement on



Services signed on 16 December 1998 in Ha Noi, Viet Nam; the Protocol to Implement the Third Package of Commitments under the ASEAN Framework Agreement on Services signed on 31 December 2001; the Protocol to Implement the Fourth Package of Commitments under the ASEAN Framework Agreement on Services signed on 23 November 2004 in Phnom Penh, Cambodia; the Protocol to Implement the Fifth Package of Commitments under the ASEAN Framework Agreement on Services signed on 8 February 2007 in Bangkok, Thailand; and the Protocol to Implement the Sixth Package of Commitments under the ASEAN Framework Agreement on Services signed on 10 December 2009 in Ha Noi, Viet Nam;

NOTING the ASEAN Framework Agreement for the Integration of Priority Sectors together with the Roadmap for the Integration of Priority Sectors signed by the ASEAN Leaders on 29 November 2004 in Vientiane, Lao PDR, and the ASEAN Framework (Amendment) Agreement for the Integration of Priority Sectors signed by the ASEAN Economic Ministers on 8 December 2006 in Cebu, Philippines, which includes Air Transport, provide measures to deepen and broaden internal economic integration and linkages, with the participation of the private sector, to realise an ASEAN Economic Community.

MINDFUL of the targets and timelines of the ASEAN Economic Community Blueprint adopted at the 13th ASEAN Summit held on 21 November 2007 in Singapore that, amongst others, provided for the liberalisation of trade in services through consecutive rounds of liberalisation ending in 2015;

HAVING carried out subsequent negotiations pursuant to Article IV of the ASEAN Framework Agreement on Services and finalised the seventh package of commitments;

DESIRING to set out in a schedule, the specific commitments that each Member State shall undertake, for

CERTIFIED COPY
DEPUTY SECRETARY-GENERAL, THE ASEAN SECRETARIAT
asean

which Member States shall accord preferential treatment to one another on a Most-Favoured Nations basis:

HAVE AGREED AS FOLLOWS:

1. Member States who are WTO Members shall continue to extend their specific commitments under GATS to ASEAN Member States who are non-WTO Members.

2. Each Member State shall extend to all other Member States preferential treatment in air transport services as set forth in the Schedules of Specific Commitments annexed to this Protocol.

3. The Annex to this Protocol is the consolidated schedules of each Member State's specific commitments which shall form an integral part of this Protocol.

4. This Protocol and its Annex shall form an integral part of the ASEAN Framework Agreement on Services.

5. This Protocol shall enter into force on the sixtieth day after the deposit of the sixth Instrument of Ratification or Acceptance from ASEAN Member States with the Secretary-General of ASEAN, and shall become effective only among the Member States that have ratified or accepted it. For each Member State ratifying or accepting the Protocol after the deposit of the sixth Instrument of Ratification or Acceptance, the Protocol shall enter into force on the sixtieth day after the deposit by such Member State of its Instrument of Ratification or Acceptance.

6. This Protocol shall be deposited with the Secretary-General of ASEAN who shall promptly furnish a certified copy thereof to each Member State. The Secretary-General of ASEAN shall also promptly furnish notifications of ratifications or acceptances made pursuant to paragraph 5 to each Member State.

CERTIFIED COPY
SECRETARY GENERAL, THE ASEAN SECRETARIAT
asean

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, being duly authorised thereto by their respective Governments, have signed the Protocol to Implement the Seventh Package of Commitments on Air Transport Services under the ASEAN Framework Agreement on Services.

DONE at Phnom Penh, Cambodia this Sixteenth Day of December in the Year Two Thousand and Eleven, in a single original copy in the English Language.

For the Government of Brunei Darussalam:

.....
PEHIN DATO ABDULLAH BAKAR
Minister of Communications

For the Royal Government of Cambodia:

.....
MAO HAVANNALL
Secretary of State
State Secretariat of Civil Aviation

CERTIFIED COPY
ASEAN SECRETARIAT
SECRETARY GENERAL, THE ASEAN SECRETARIAT
asean

For the Government of the Republic of Indonesia:

.....
E. E. MANGINDAAN
Minister for Transportation

For the Government of the Lao People's Democratic Republic:

.....
SOMMAD PHOLSENA
Minister of Public Works and Transport

For the Government of Malaysia:

.....
DATO' SERI KONG CHO HA
Minister of Transport

CERTIFIED COPY
DEPUTY SECRETARY GENERAL, THE ASEAN SECRETARIAT
asean

For the Government of the Republic of the Union of Myanmar:

U NYAN HTUN AUNG
Union Minister for Transport

For the Government of the Republic of the Philippines:

EFREN C. MONCUPA
Undersecretary for Project Implementation and Special Concerns
Department of Transportation and Communications of the Philippines

For the Government of the Republic of Singapore:

LUI TUCK YEW
Minister for Transport

CERTIFIED COPY
ASEAN SECRETARIAT GENERAL, THE ASEAN SECRETARIAT

For the Government of the Kingdom of Thailand:

.....

POLICE LIEUTENANT GENERAL CHATT KULDILOKE
Deputy Minister of Transport

For the Government of the Socialist Republic of Viet Nam:

.....

DINH LA THANG
Minister of Transport

CERTIFIED COPY
asean
SECRETARY GENERAL, THE ASEAN SECRETARIAT

(Dịch để báo cáo)

NGHỊ ĐỊNH THƯ THỰC HIỆN GÓI CAM KẾT THỨ BẢY VỀ DỊCH VỤ VẬN TẢI HÀNG KHÔNG TRONG KHUÔN KHỔ HIỆP ĐỊNH KHUNG ASEAN VỀ DỊCH VỤ

Chính phủ Bru-nây Da-rút-xa-lam, Vương quốc Căm-pu-chia, Cộng hoà In-đô-nê-xia, Cộng hoà Dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xia, Cộng hòa Liên bang Mi-an-ma, Cộng hoà Phi-líp-pin, Cộng hoà Xing-ga-po, Vương quốc Thái Lan và Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các Quốc gia thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (sau đây gọi là "ASEAN" hoặc "các Quốc gia thành viên" hoặc gọi riêng là "Quốc gia thành viên";

GHI NHẬN Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ ký ngày 15 tháng 12 năm 1995 tại Băng Cốc, Thái Lan là cơ sở để tăng cường hợp tác dịch vụ giữa các Quốc gia thành viên, xoá bỏ đáng kể những rào cản trong thương mại dịch vụ giữa các Quốc gia thành viên, đồng thời tự do hoá thương mại dịch vụ thông qua việc nới rộng cả mức độ và phạm vi tự do hoá cao hơn mức mà các Quốc gia thành viên đã cam kết trong khuôn khổ Hiệp định chung về Thương mại dịch vụ (sau đây gọi tắt là "GATS") của Tổ chức Thương mại Thế giới (sau đây gọi tắt là "WTO");

Đã hoàn tất năm vòng đàm phán và sáu gói cam kết thể hiện qua Nghị định thư thực hiện Gói cam kết đầu tiên theo khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ ký ngày 15/12/1997 tại Kua-la Lăm-pơ, Ma-lai-xia, Nghị định thư thực hiện Gói cam kết thứ hai theo khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ ký ngày 16/12/1998 tại Hà Nội, Việt Nam, Nghị định thư thực hiện Gói cam kết thứ ba theo khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ ký ngày 31/12/2001; Nghị định thư thực hiện Gói cam kết thứ tư theo khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ ký ngày 23/11/2004 tại Phnôm Pênh, Căm-pu-chia; Nghị định thư thực hiện Gói cam kết thứ năm theo khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ ký ngày 8/2/2007 tại Băng Cốc, Thái Lan; và Nghị định thư thực hiện Gói cam kết thứ sáu theo khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ ký ngày 10/12/2009 tại Hà Nội, Việt Nam;

GHI NHẬN Hiệp định khung của ASEAN về Hội nhập những lĩnh vực ưu tiên cùng với Lộ trình hội nhập các ngành ưu tiên đã được lãnh đạo ASEAN ký ngày 29/11/2004 tại Viên chăn, Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào, và Hiệp định khung (sửa đổi) về Hội nhập những lĩnh vực ưu tiên đã được các Bộ trưởng Kinh tế ASEAN ký ngày 8/12/2006 tại Xê-bu, Phi-líp-pin, bao gồm cả ngành Vận tải hàng không, đã đưa ra các biện pháp để tăng mức độ mở cửa và mở rộng hội nhập cũng như liên kết kinh tế nội khối với sự tham gia của khu vực tư nhân nhằm thực hiện Cộng đồng Kinh tế ASEAN.

Ý THỨC rằng các mục tiêu và khung thời gian của Dự thảo Cộng đồng kinh tế ASEAN thông qua tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 13 tổ chức ngày 21/11/2007 tại Xing-ga-po, trong những vấn đề khác, quy định rằng việc tự do hoá thương mại dịch vụ sẽ thông qua các vòng đàm phán tự do hoá liên tục kết thúc vào năm 2015;

ĐÃ tiến hành các vòng đàm phán tiếp theo phù hợp với Điều IV của Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ và hoàn tất gói cam kết thứ bảy;

MONG MUỐN xây dựng một bản cam kết cụ thể mà các Quốc gia thành viên cam kết dành cho nhau đối xử ưu đãi trên nguyên tắc tối huệ quốc;

ĐÃ NHẤT TRÍ NHƯ SAU:

1. Các Quốc gia thành viên là thành viên WTO sẽ tiếp tục dành các cam kết của mình trong GATS cho các Quốc gia ASEAN chưa phải là thành viên của WTO.

2. Mỗi Quốc gia thành viên sẽ dành cho tất cả các Quốc gia thành viên khác đối xử ưu đãi trong dịch vụ vận tải hàng không như được nêu trong Bản cam kết cụ thể đính kèm theo Nghị định thư này.

3. Phụ lục đính kèm Nghị định thư này là Bản cam kết cụ thể của từng Quốc gia thành viên tạo thành một bộ phận không thể tách rời của Nghị định thư này.

4. Nghị định thư này và Phụ lục đính kèm là một phần không thể tách rời của Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ.

5. Nghị định thư này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 60 sau khi có văn kiện phê duyệt hoặc chấp nhận thứ 6 của các Quốc gia thành viên ASEAN nộp lưu chiểu cho Tổng thư ký ASEAN và sẽ chỉ có hiệu lực giữa các Quốc gia thành viên đã phê chuẩn hoặc chấp nhận Nghị định thư. Đối với các Quốc gia thành viên phê duyệt hoặc chấp nhận Nghị định thư sau đó thì Nghị định thư sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 60 sau khi nộp lưu chiểu văn kiện phê chuẩn hoặc chấp nhận.

6. Nghị định thư này sẽ được lưu chiểu cho Tổng thư ký ASEAN và Tổng thư ký ASEAN sẽ gửi bản sao chứng thực cho từng Quốc gia thành viên. Tổng thư ký ASEAN cũng sẽ chuyển ngay thông báo phê chuẩn hoặc chấp nhận thực hiện theo khoản 5 trên đây tới từng Quốc gia thành viên.

ĐỂ LÀM CHỨNG, những người ký tên dưới đây, được sự uỷ quyền của Chính phủ mình, đã ký Nghị định thư thực hiện Gói cam kết thứ bảy về Dịch vụ Vận tải hàng không trong khuôn khổ Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ.

LÀM tại Phnôm-Pênh, Căm-pu-chia vào ngày 16 tháng 12 năm Hai nghìn không trăm mười một bằng một bản chính duy nhất bằng tiếng Anh.

Thay mặt Chính phủ Bru-nây Đa-rút-xa-lam
PEHIN DATO ABDULLAH BAKAR
Bộ trưởng GTVT

Thay mặt Chính phủ Vương quốc Căm-pu-chia
MAO HAVANNAL
Quốc vụ khanh - Văn phòng nhà nước về HKDD

Thay mặt Chính phủ Cộng hoà In-đô-nê-xia
E.E. MANGINDAAN
Bộ trưởng GTVT

Thay mặt Chính phủ Cộng hoà DCND Lào
SOMMAD PHOLSENA
Bộ trưởng giao thông công chính
Ngày 12/11/2010

Thay mặt Chính phủ Ma-lai-xia
DATO' SERI KONG CHO HA
Bộ trưởng GTVT

Thay mặt Chính phủ Liên Bang Mi-an-ma
U NYAN HTUN AUNG
Bộ trưởng GTVT Liên bang

Thay mặt Chính phủ Cộng hoà Phi-líp-pin
EFREN C. MONCUPA
Thứ trưởng Thực hiện dự án và các mối quan tâm đặc biệt
Bộ GTVT và Bưu điện Phi-líp-pin

Thay mặt Chính phủ Cộng hoà Xing-ga-po
LUI TUCK YEW
Bộ trưởng GTVT

Thay mặt Chính phủ Vương quốc Thái Lan
Trung tướng Cảnh sát CHATT KULDILOKE
Thứ trưởng GTVT

Thay mặt Chính phủ CHXHCN Việt Nam
ĐINH LA THĂNG
Bộ trưởng GTVT